

Toán –Tuần 1

Luyện tập

I. MỤC TIÊU

- Tính được giá trị của biểu thức chứa một chữ khi thay chữ bằng số.
- Làm quen công thức tính chu vi hình vuông có độ dài cạnh a.
- Làm đúng các bài tập và rèn tính sáng tạo.
- Thích học môn Toán

II. ĐỒ DÙNG DẠY – HỌC

- GV: Bảng phụ, bảng nhóm, phiếu bài tập.
- HS: SGK

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC

1. Khởi động: (1phút) Hát vui

2. Ôn bài: (3phút) Phó CTHĐTQ ôn bài:

- Cho các bạn làm BT:
Nếu $a = 10$ thì $65 + a = \dots$; Nếu b bằng 7 thì $185 - b = \dots$
- GV nhận xét.

3. Bài mới:

- Giới thiệu bài: Ghi tựa
- GV nêu mục tiêu bài: Tính được giá trị của biểu thức chứa một chữ khi thay chữ bằng số.
- Làm quen công thức tính chu vi hình vuông có độ dài cạnh a.

TL	HOẠT ĐỘNG DẠY	HOẠT ĐỘNG HỌC
27 phút	<p>4. Hoạt động thực hành:</p> <p>Bài 1: GV cho HS đọc yêu cầu đê: (Mỗi ý làm một trường hợp)</p> <ul style="list-style-type: none">– GV cho HS làm bài cá nhân– Nhận xét <p>Bài 2: (câu a, b): Yêu cầu HS đọc đê:</p>	<ul style="list-style-type: none">– HS làm bài cá nhân. Nêu kết quả.– Lớp nhận xét.

<p>3 phút</p> <ul style="list-style-type: none"> – Yêu cầu HS làm bài nhóm đôi. – Nhận xét. <p>Bài 4: Gọi HS đọc đề bài:</p> <ul style="list-style-type: none"> – Gọi HS nêu lại cách tính chu vi hình vuông. – Yêu cầu HS tóm tắt và làm bài nhóm 4. – Mời HS trình bày bài làm. – Nhận xét. <p>5. Ôn lại bài:</p> <ul style="list-style-type: none"> – Phó CTHĐTQ ôn bài cho cả lớp về tính giá trị biểu thức và cách tính chu vi hình vuông. <p>6. Hoạt động ứng dụng:</p> <ul style="list-style-type: none"> – Về nhà tự tìm những bài toán về tính giá trị biểu thức và tính chu vi hình vuông để cùng làm với người thân. <p>1 phút</p>	<ul style="list-style-type: none"> – HS làm bài nhóm đôi. – Lớp nhận xét. – HS đọc đề. – Cá nhân nêu. – HS làm bài nhóm 4. – Đại diện từng nhóm lên trình bày – HS nhận xét – Ghi kết quả vào vở. – PCTHĐTQ ôn bài cho cả lớp về tính giá trị biểu thức và cách tính chu vi hình vuông. – HS thực hiện theo yêu cầu
--	--

Rút kinh nghiệm:

.....

Tập làm văn – Tuần 1

Nhân vật trong truyện

I. MỤC TIÊU

- Bước đầu hiểu thế nào là nhân vật. (ND ghi nhớ).
- Nhận biết được tính cách của từng người cháu (qua lời nhận xét của bà) trong câu chuyện Ba anh em (BT1, mục 3).
- Bước đầu biết kể tiếp câu chuyện theo tình huống cho trước, đúng tính cách nhân vật (BT2, mục 3).
- Yêu thích môn học.

II. ĐỒ DÙNG DẠY – HỌC

- GV: Bảng phụ, tranh minh họa.
- HS: SGK

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC

1. Khởi động: (1phút) Hát vui

2. Ôn bài: (3phút) Phó CTHĐTQ ôn bài: Bài văn kể chuyện khác các bài văn không phải là kể chuyện ở những điểm nào?

- Nhận xét

3. Bài mới:

- Giới thiệu bài: Ghi tựa
- GV nêu mục tiêu bài:Bước đầu hiểu thế nào là nhân vật. (Nội dung ghi nhớ).
- Nhận biết được tính cách của từng người cháu (qua lời nhận xét của bà) trong câu chuyện Ba anh em (BT1, mục 3). Bước đầu biết kể tiếp câu chuyện theo tình huống cho trước, đúng tính cách nhân vật.

TL	HOẠT ĐỘNG DẠY	HOẠT ĐỘNG HỌC									
13 phút	<p>4. Hoạt động cơ bản:</p> <p>Bài 1: GV cho HS đọc BT 1</p> <ul style="list-style-type: none"> – Yêu cầu HS hãy kể tên những truyện mà em vừa được học. – GV cho HS TL nhóm 6 nhóm, phát cho mỗi nhóm 1 bảng nhóm để làm bài. 	<ul style="list-style-type: none"> – HS đọc, lớp đọc thầm theo. – Cá nhân trả lời, lớp nhận xét – HS làm việc theo nhóm, sau đó đại diện nhóm lên trình bày trước lớp: <table border="1" style="width: 100%; border-collapse: collapse;"> <thead> <tr> <th>Tên truyện</th> <th>Nhân vật là người</th> <th>Nhân vật là vật (con vật, đồ vật, cây cối, ...)</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td>Sự tích hồ Ba Bé</td> <td> <ul style="list-style-type: none"> - Hai mẹ con bà nông dân. - Bà cụ ăn xin. - Những người dự lễ hội. </td> <td>- Giao long</td> </tr> <tr> <td>Dέ Mèn bệnh vực kẻ yếu</td> <td></td> <td> <ul style="list-style-type: none"> - Dé Mèn - Bọn Nhện - Nhà Trò </td> </tr> </tbody> </table> <ul style="list-style-type: none"> – GV nhận xét – Chốt lại bài làm đúng – HS làm việc theo nhóm đôi. <p>Bài 2: GV cho HS đọc BT 2</p> <ul style="list-style-type: none"> – Yêu cầu: nhóm đôi trao đổi với nhau về tính cách nhân vật Dé Mèn, mẹ con bà nông dân (trong truyện sự tích hồ Ba Bé) và cho biết vì sao em có nhận xét như vậy? 	Tên truyện	Nhân vật là người	Nhân vật là vật (con vật, đồ vật, cây cối, ...)	Sự tích hồ Ba Bé	<ul style="list-style-type: none"> - Hai mẹ con bà nông dân. - Bà cụ ăn xin. - Những người dự lễ hội. 	- Giao long	Dέ Mèn bệnh vực kẻ yếu		<ul style="list-style-type: none"> - Dé Mèn - Bọn Nhện - Nhà Trò
Tên truyện	Nhân vật là người	Nhân vật là vật (con vật, đồ vật, cây cối, ...)									
Sự tích hồ Ba Bé	<ul style="list-style-type: none"> - Hai mẹ con bà nông dân. - Bà cụ ăn xin. - Những người dự lễ hội. 	- Giao long									
Dέ Mèn bệnh vực kẻ yếu		<ul style="list-style-type: none"> - Dé Mèn - Bọn Nhện - Nhà Trò 									
		<ul style="list-style-type: none"> – 1 HS đọc , lớp lắng nghe. – HS trình bày câu trả lời. – Lớp nhận xét. 									

<p>12 phút</p> <p>5. Hoạt động thực hành:</p> <p>Bài tập 1: GV cho HS đọc yêu cầu BT 1</p> <p>– GV cho HS đọc câu chuyện “Ba anh em” và nhóm đôi trao đổi với nhau về BT này.</p> <p>Bài tập 2: GV cho HS đọc yêu cầu BT 2</p> <p>– GV cho HS thảo luận nhóm, giao việc: 3 nhóm TL câu a, 3 nhóm TL câu b:</p> <p>– GV cho HS kê trước lớp. GV nhận xét.</p> <p>6. Ôn lại bài:</p> <p>– Phó CTHĐTQ ôn bài cho cả lớp.</p> <p>– Liên hệ GD</p> <p>– Nhận xét tiết học</p> <p>7. Hoạt động ứng dụng:</p> <p>– Về nhà cùng với người thân tìm</p>	<p>– Gọi HS trình bày.</p> <p>– Nhận xét .</p> <p>+ Qua các BT em vừa làm, em thấy nhân vật trong truyện là ai?</p> <p>+ Cái gì nói lên tính cách nhân vật?</p> <p>– GV kết luận</p> <p>– HS trả lời. Lớp nhận xét.</p> <p>– HS đọc lại.</p> <p>– 1HS đọc, lớp lắng nghe.</p> <p>– HS làm việc nhóm đôi và trả lời.</p> <p>– Lớp nhận xét.</p> <p>– 1 HS đọc, cả lớp lắng nghe.</p> <p>– HS làm việc theo nhóm.</p> <p>– Đại diện từng nhóm nêu.</p> <p>– Nhiều HS kê, lớp nhận xét cách kê của từng bạn, chọn bạn kê hay nhất.</p> <p>– Phó CTHĐTQ ôn bài cho cả lớp với các câu hỏi sau:</p> <p>– Nhân vật trong truyện có thể là gì?</p> <p>– Hành động, suy nghĩ của nhân vật nói lên điều gì?</p> <p>– HS thực hiện theo yêu cầu</p>
---	---

	những nhân vật trong sách và nói về tính cách của nhân vật đó.	
--	--	--

Rút kinh nghiệm:

Kĩ thuật – Tuần 1 Vật liệu, dụng cụ, cắt, khâu, thêu (tiết 1)

I. MỤC TIÊU

- HS biết được đặc điểm, tác dụng và cách sử dụng, bảo quản những vật liệu, dụng cụ đơn giản thường dùng để cắt, khâu, thêu.
- HS biết cách và thực hiện được thao tác xâu chỉ vào kim và vê nút chỉ (gút chỉ).
- Giáo dục ý thức thực hiện an toàn lao động.

II. ĐỒ DÙNG DẠY – HỌC

- GV: + 1 số mẫu vải các loại.

+ Dụng cụ cắt, khâu, thêu: kim khâu, kim thêu, kim khâu len, kéo cắt vải, kéo cắt chỉ, khung thêu cầm tay, 1 miếng sáp, phán may, thước dẹt, thước dây, khuy cài, khuy bấm.

+ 1 số sản phẩm may, khâu, thêu.

– HS: Dụng cụ cắt, khâu, thêu

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC

1. Khởi động:(1phút) Hát vui

2. Ôn bài: (3phút) PCTHĐTQ kiểm tra ĐDHT của học sinh.

3. Bài mới:

– Giới thiệu bài: Ghi tựa

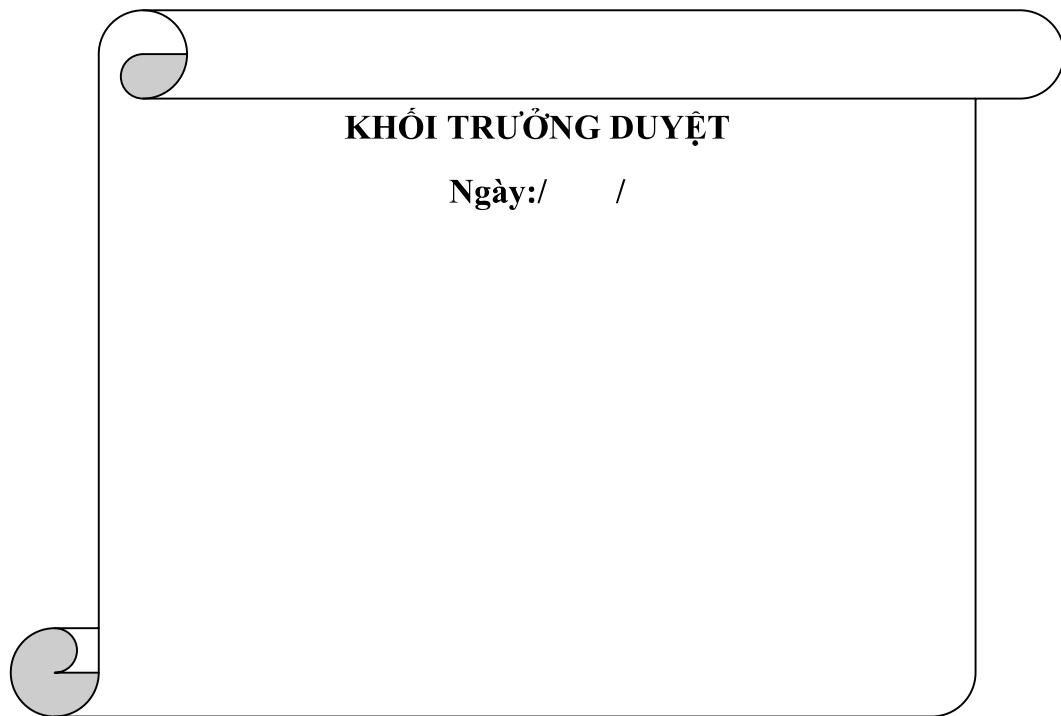
– GV nêu mục tiêu bài: HS biết được đặc điểm, tác dụng và cách sử dụng, bảo quản những vật liệu, dụng cụ đơn giản thường dùng để cắt, khâu, thêu.
– HS biết cách và thực hiện được thao tác xâu chỉ vào kim và vê nút chỉ (gút chỉ).

TL	HOẠT ĐỘNG DẠY	HOẠT ĐỘNG HỌC
14 phút	<p>4. Hoạt động cơ bản:</p> <ul style="list-style-type: none"> – GV cho các nhóm quan sát 1 số mẫu vải + đọc nội dung a SGK để nhận xét về đặc điểm của vải. – GV đặt câu hỏi: <ul style="list-style-type: none"> + Kể những loại vải em vừa quan sát. + Màu sắc, hoa văn trên vải ra sao? + Vải có công dụng gì? + Khi may, khâu, thêu cần lựa chọn vải như thế nào? – GV cho HS quan sát hình 1/SGK + đọc nội dung b SGK để trả lời câu hỏi: <ul style="list-style-type: none"> + Hãy nêu tên các loại chỉ trong hình 1. + Chỉ khâu, thêu được làm từ những nguyên liệu gì? + Để tiện cho việc sử dụng chỉ khâu, thêu 	<ul style="list-style-type: none"> – Các nhóm quan sát mẫu vải + đọc SGK. – Cá nhân trả lời. – Lớp nhận xét, bổ sung. <ul style="list-style-type: none"> – Quan sát; đọc nội dung b/SGK và trả lời câu hỏi. – HS nhận xét, bổ sung.

	<p>thường được làm nhu thế nào?</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV cho HS quan sát các hình trang 5/SGK + Đọc nội dung 2/SGK để trả lời câu hỏi: + Em hãy so sánh hình dạng, cấu tạo của kéo cắt vải và kéo cắt chỉ + Người ta sử dụng kéo cắt vải như thế nào? - Nhận xét; HD HS cầm kéo, cho HS thực hiện thao tác cầm kéo. - Nêu một số vật liệu cắt, khâu, thêu mà em biết? Nhóm 6 TL trả lời. - Kết luận: <p>5. Hoạt động thực hành:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hướng dẫn HS quan sát hình 4,5 trang 6,7/SGK để biết cách thực hiện thao tác xâu kim và vê nút chỉ. - GV cho một số em thực hành xâu kim và vê nút chỉ. <p>6. Ôn lại bài:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Yêu cầu Phó CTHĐTQ ôn bài cho cả lớp - Liên hệ GD - Nhận xét tiết học <p>7. Hoạt động ứng dụng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV yêu cầu HS về nhà cùng người thân thực hiện cách xâu kim và vê nút chỉ. 	<ul style="list-style-type: none"> - HS quan sát các hình trang 5/SGK + đọc nội dung 2/SGK và trả lời câu hỏi. - HS nhận xét, bổ sung. <ul style="list-style-type: none"> - HS thực hiện thao tác cầm kéo. - TL nhóm 6 TLCH. Lớp nhận xét. - Vài em nhắc lại. <ul style="list-style-type: none"> - HS quan sát hình 4,5 trang 6, 7/SGK để biết cách thực hiện thao tác xâu kim và vê nút chỉ. - Một số em xâu kim và vê nút chỉ. - HS quan sát, nhận xét. <ul style="list-style-type: none"> - Phó CTHĐTQ ôn bài cho cả lớp: - Nêu các vật liệu cắt, khâu thêu mà em biết? - Thực hiện lại thao tác xâu kim. - HS thực hiện theo yêu cầu
13 phút		
3 phút		
1 phút		

Rút kinh nghiệm:

.....



KHÓI TRƯỞNG DUYỆT

Ngày: / /